TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO THẮNG** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HNGĐ-ST
Ngày 12 - 02 - 2023
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lìn Thị Lài.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Trần Thị Huệ.
2. Bà Trần Thị Thu Hương.

Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Thanh Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 163/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2022 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2023/QĐST - HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Tạ Xuân B - Sinh năm 1989.
Địa chỉ: TDP số 5, thị trấn Tằng Loỏng, huyện Bảo Thắng, Lào Cai - có mặt.

2. Bị đơn: Chị Hoàng Thị Hiếu - Sinh năm 1990.
Địa chỉ: Thôn Vàng, xã Xuân Giao, huyện Bảo Thắng, Lào Cai - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04/10/2022 và bản tự khai ngày 07/10/2022 cũng như tại phiên tòa, anh Tạ Xuân B trình bầy: Anh và chị Hoàng Thị Hiếu kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 26/12/2014 tại UBND thị trấn Tằng Loỏng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn vợ chồng anh được bố mẹ vợ cho đất nên làm nhà và sống gần bố mẹ vợ anh tại xã Xuân Giao. Anh chị sống hoà thuận đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị Hiếu mải chơi bời, lô đề, cờ bạc dẫn đến nợ nần phải bán hết cả tài sản để trả nợ, anh đã khuyên bảo nhiều lần nhưng chị Hiếu vẫn không thay đổi dẫn đến mâu

thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Từ tháng 02/2022 vợ chồng anh sống ly thân, anh và con trai đã chuyển về thị trấn Tằng Loỏng sinh sống, không ai còn quan tâm gì đến nhau nữa. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh ly hôn với chị Hoàng Thị Hiếu.

Về con chung: Trong thời gian chung sống anh và chị Hiếu có 01 con chung là cháu Tạ Tiến Đạt, sinh ngày 20/10/2015. Hiện nay cháu khoẻ mạnh phát triển bình thường và đang ở cùng anh. Khi ly hôn anh đề nghị Toà án giải quyết cho anh là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đạt đến khi cháu đủ 18 tuổi. anh không yêu cầu chị Hiếu cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung: Quá trình chung sống chúng anh và chị Hiếu không có tài sản chung nên anh không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về công nợ chung: Vợ chồng anh không vay nợ ai và không cho ai vay nợ chung nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với chị Hoàng Thị Hiếu trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án không tống đạt được các văn bản tố tụng cho chị Hiếu được, do chị không có mặt tại địa phương nên Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng chị Hiếu đều vắng mặt và cũng không có văn bản trả lời ý kiến với Tòa án.

Đối với vụ án này Toà án không hòa giải được về quan hệ hôn nhân và nuôi dưỡng, chăm sóc con chung vì vắng mặt bị đơn.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng đã xác định: Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đều tuân theo trình tự pháp luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành tốt pháp luật, bị đơn không chấp hành pháp luật.

Đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận đơn khởi kiện của anh Tạ Xuân B.

Cho anh Tạ Xuân B ly hôn chị Hoàng Thị Hiếu; giao cháu Tạ Tiến Đạt, sinh ngày 20/10/2015, cho anh Tạ Xuân B trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Hoàng Thị Hiếu không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Tuyên nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho các đương sự theo đúng quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Tạ Xuân B khởi kiện xin ly hôn với chị Hoàng Thị Hiếu đảm bảo điều kiện theo quy định của pháp luật, anh Tạ Xuân B đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ dân phố số 5, thị trấn Tằng Loỏng, huyện Bảo Thắng; chị

Hoàng Thị Hiếu đăng ký hộ khẩu tại thôn Vàng, xã Xuân Guân Giao, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Vì vậy đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Tạ Xuân B và chị Hoàng Thị Hiếu có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, vì vậy đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do chị Hiếu mải chơi bời, lô đề, cờ bạc dẫn đến nợ nần phải bán hết cả tài sản để trả nợ. Anh đã khuyên bảo nhiều lần nhưng chị Hiếu vẫn không thay đổi dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Từ tháng 02/2021 anh chị sống ly thân, anh và con trai đã chuyển về thị trấn Tằng Loỏng sinh sống, không ai còn quan tâm gì đến nhau nữa. Mâu thuẫn của vợ chồng anh chị đã được địa phương xác nhận là đúng sự thật. Tại phiên toà hôm nay, anh Tạ Xuân B giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với chị Hoàng Thị Hiếu.

Đối với chị Hoàng Thị Hiếu vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án không tống đạt được các văn bản tố tụng cho chị Hiếu được, vì trong quá trình giải quyết vụ án chị không có mặt tại địa phương nên Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng chị Hiếu đều vắng mặt và cũng không có văn bản trả lời ý kiến với Tòa án, vì vậy cần xem xét giải quyết vắng mặt chị Hiếu là phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét thấy, việc anh Tạ Xuân B xin ly hôn với chị Hoàng Thị Hiếu là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Anh Tạ Xuân B và chị Hoàng Thị Hiếu có một con chung là Tạ Tiến Đạt, sinh ngày 20/10/2015. Tại phiên tòa hôm nay anh Bằng vẫn giữ nguyên yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đạt, anh không yêu cầu chị Hiếu cấp dưỡng tiền nuôi con. Anh Bằng cung cấp chứng cứ là đơn xác nhận thu nhập hiện nay anh làm nghề tự do thu nhập bình quân 6.000.000đồng/tháng được chính quyền địa phương xác nhận. Vì vậy xét yêu cầu xin được trực tiếp nuôi con của anh Bằng là có căn cứ nên HĐXX cần chấp nhận giao cháu Đạt cho anh Bằng trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Bằng không yêu cầu chị Hiếu cấp dưỡng tiền nuôi con nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Anh Bằng xác nhận vợ chồng anh không có tài sản chung, khi ly hôn anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Anh Bằng xác nhận vợ chồng anh không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ gì, khi ly hôn anh không yêu cầu tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Cho anh Tạ Xuân B ly hôn với chị Hoàng Thị Hiếu.

2. Về con chung: Giao cháu Tạ Tiến Đạt, sinh ngày 20/10/2015, cho anh Tạ Xuân B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Hoàng Thị Hiếu không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Chị Hoàng Thị Hiếu có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Tạ Xuân B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0003045 ngày 07/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Anh Tạ Xuân B đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- THADS huyện Bảo Thắng (2);
- UBND thị trấn Tằng Loỏng;
- Đương sự (02);
- Lưu HS, TA, VP .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lìn Thị Lài